TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 20/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Thu Trang.**
Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Phan Ngọc Đài.**
2/ Ông Nguyễn Văn Lam.

Thư ký phiên tòa: **Bà Nông Thị Thu Huyền** - Thư ký TAND huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lăk tham gia phiên tòa: **Ông Phan Xuân Tạo** - Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/HSST ngày 18/5/2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 1995; tại: Tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1967; con bà: Trần Thị T, sinh năm 1975; Vợ là Nguyễn Thị Mỹ Y, sinh năm 1996; Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/11/2021, bị Toà án nhân quận H, TP H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 7 H kể từ ngày 29/9/2021.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K (Có mặt).

2/ Họ và tên: Hồ Đăng Q; (Tên gọi khác: Không).

Sinh năm: 1998, tại tỉnh Đ; Nơi cư trú: Thôn X, xã P, huyện K, Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Thiên chúa giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Đăng X; sinh năm: 1970; Con bà: Trần Thị Diệu H; sinh năm: 1974; Vợ : Phạm Thị Thu T; sinh năm: 2000.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn H và Hồ Đăng Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 26/7/2018, Công an huyện Krông Năng bắt quả tang tại nhà của Hồ Thị S, thuộc thôn G, xã E, huyện K, Hồ Thị S đang đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho đối tượng Nông Văn T (sinh năm 1999, trú tại thôn G, xã E, huyện K). Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO - A37F; số tiền 7.500.000 đồng; thu giữ trên người Thuần 01 tịch đề.

Đến khoảng 18h cùng ngày, Công an huyện Krông Năng thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nhà của Trần Nguyễn Trâm A tại thôn X, xã P, huyện K, thu giữ 16 tịch đề, 01 điện thoại di động hiệu OPPO - HSGE2 bên trong có sim số 01297946677; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F13 bên trong có sim số 0916294044; 01 bàn học sinh và số tiền 29.704.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án xác định được:

Năm 2017, Nguyễn Văn H, về nhà bố ở nhà mẹ vợ tại thôn X, xã P, hay mua hàng tạp hoá và biết Trần Nguyễn Trâm A làm chủ đề, ghi số đề nên bị cáo chủ động gặp Trần Nguyễn Trâm A xin số điện thoại, sau đó bị cáo sử dụng số điện thoại 0978984894 gọi điện, nhắn tin đến số điện thoại 01297946677 của Trần Nguyễn Trâm A 03 lần để chơi lô đề cùng đài miền Bắc, cụ thể:

- Ngày 03/7/2018: Nguyễn Văn H gửi bốn (04) tin nhắn để đánh lô đề với Trần Nguyễn Trâm A, trong đó tổng số tiền đánh lô đề (tiền ghi đề) là 20.730.000 đồng (hai mươi triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng), tiền trúng đề là 12.750.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H đã đánh lô đề và trúng đề là 33.480.000 đồng (ba ba triệu bốn trăm **t**ám mươi ngàn đồng).

- Ngày 05/7/2018: Nguyễn Văn H gửi hai (02) tin nhắn để đánh lô đề với Trần Nguyễn Trâm A, trong đó tổng số tiền đánh lô đề (tiền ghi đề) là 14.210.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm mười ngàn đồng), tiền trúng đề là 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng số tiền Nguyễn Văn H đã đánh lô đề và trúng đề là 17.960.000 đồng (mười bảy triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Ngày 08/7/2018: Nguyễn Văn H gửi ba (03) tin nhắn để đánh lô đề với Trần Nguyễn Trâm A, trong đó tổng số tiền đánh lô đề (tiền ghi đề) là 21.740.000 đồng (hai mốt triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng), tiền trúng đề là 18.500.000 đồng (mười tám triệu năm trăm ngàn đồng). Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn H đã đánh lô đề và trúng đề là 40.240.000 đồng (bốn mươi triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Toàn bộ số tiền ghi đề, tiền trúng đề trên, bị cáo Nguyễn Văn Hoàng và Trần Nguyễn Trâm A chưa trả cho nhau.

Bị cáo Hồ Đăng Q ở gần nhà Trần Nguyễn Trâm A nên biết được Trâm A ghi số đề. Do đó, ngày 23/7/2018, bị cáo Hồ Đăng Q sử dụng điện thoại di động I Phone gắn sim thuê bao 01638707973 (do Quyền là chủ thuê bao) gọi điện thoại, nhắn tin đến cho số thuê bao 01297946677 của Trần Nguyễn Trâm A đánh lô đề bao lô số 32 theo đài Phú Yên với 1200 điểm (01 điểm đài Phú Yên là 13.000 đồng) quy ra tiền là 15.600.000 đồng (mười lăm ngàn sáu trăm đồng). Kết quả xổ số kiến thiết đài Phú Yên số 32 không trúng đề nên Q bị thua đề, sau đó một thời gian Q đã trả đủ tiền thua đề là 15.600.000 đồng cho Trần Nguyễn Trâm A.

Cách đánh lô đề được quy ước như sau: Bao lô hai chân: Đánh bất kỳ con số đề từ 00 đến 99 theo hai số cuối của tất cả các giải xổ số (đài Miền Trung có tất cả 08 giải, đài Miền Bắc có 07 giải). Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1 điểm ăn 70.000 đồng đối với đài Miền Trung, ăn 75.000đ đối với đài Miền Bắc; Bao lô ba chân:

Đánh bất kỳ con số đề từ 000 đến 999 theo ba số cuối của tất cả các giải xổ số. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1 điểm ăn 450.000đ đối với đài Miền Trung, ăn 500.000đồng đối với đài Miền Bắc; Đầu đuôi (còn gọi là đầu cuối hoặc đầu chót) hai chân: Đầu là đánh số đề theo hai số cuối của giải tám (đài Miền Trung) và giải bảy (đài Miền Bắc); đuôi là đánh số đề theo hai số cuối của giải đặc biệt. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1.000đ ăn 70.000đ đối với đài Miền Trung và ăn 75.000đ đối với đài Miền Bắc; Đầu đuôi ba chân: Đầu là đánh số đề theo ba số cuối của giải bảy (đài Miền Trung) và giải sáu (đài Miền Bắc); đuôi là đánh số đề theo ba số cuối của giải đặc biệt. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1.000đ ăn 450.000đ đối với đài Miền Trung, ăn 500.000 đồng đối với đài Miền Bắc; Đá cặp bao lô: Đánh cặp số đề hai chân theo hai số cuối của tất cả các giải xổ số; đài Miền Trung 1 điểm đá cặp là 26.000đ, đài Miền Bắc 1 điểm đá cặp là 44.000đ. Chủ đề trả tiền trúng đề theo tỉ lệ 1 điểm ăn 450.000đ đối với đài Miền Trung, ăn 500.000đồng đối với đài Miền Bắc.

Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm: Thu giữ tại nhà Trần Nguyễn Trâm A: Số tiền 29.704.000đ, 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F13, 01 chiếc bàn học sinh; Thu tại nhà Hồ Thị S: Số tiền 7.500.000đ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - A37F có số sim 0942830209 của Hồ Thị S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO - HSGE2 bên trong có sim số 01297946677 của Trần Nguyễn Trâm A; 01 điện thoại NOKIA - 105 RM 1134 của Đinh Thị Đào, 01 điện thoại HPHONE - E68 của Hoàng Thị S đã được xử lý tại bản án số 24/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án huyện K.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Hồ Đăng Q tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Từ ngày 03/7/2018 đến ngày 26/7/2018, Nguyễn Văn H đã 03 lần đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với Trần Nguyễn Trâm A, cụ thể: Ngày 03/7/2018, đánh bạc là 20.730.000 đồng, trúng đề là 12.750.000 đồng; Ngày 05/7/2018, đánh bạc là 14.210.000 đồng, trúng đề là 3.750.000 đồng; Ngày 08/7/2018, đánh bạc 21.740.000 đồng, trúng đề là 18.500.000 đồng, tổng số tiền của những lần Nguyễn Văn H đánh bạc, ghi đề là 56.680.000đ, tiền hưởng lợi là 35.000.000đ; Bị cáo Hồ Đăng Q đã 01 lần đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với đối tượng Trần Nguyễn Trâm A vào ngày 23/7/2018 số tiền là 15.600.000 đồng (mười lăm ngàn sáu trăm đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Hồ Đăng Q phạm tội "Đánh bạc".

* Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS: Xử phạt bị cáo Hồ Đăng Q 15 - 18 tháng cải tạo không giam giữ.

* Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 24/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án huyện Krông Năng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, chứng cứ ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án, theo tài liệu thu thập được, lời khai của các bị cáo, người tham gia tố tụng khác, đã đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 03/7/2018 đến ngày 26/7/2018, Nguyễn Văn H đã 03 lần đánh bạc bạc dưới hình thức ghi số đề, tổng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 56.680.000đ, tiền hưởng lợi là 35.000.000đ; Hồ Đăng Q đã 01 lần đánh bạc dưới hình thức ghi số đề vào ngày 23/7/2023, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 15.600.000 đồng (mười lăm ngàn sáu trăm đồng).

Hành vi của các bị cáo phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS;

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

..."

[3] Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được rằng pháp luật nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền hoặc hiện vật dưới mọi hình thức, mọi hành vi vi phạm đều bị trừng trị nghiêm khắc. Tệ nạn đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và động cơ vụ lợi nên bị cáo Hoàng, bị cáo Q đã đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề với Trần Nguyễn Trâm A. Cho nên đối với các bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu. ngày 30/11/2021, bị Toà án nhân quận H, thành phố H ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Bị cáo tham gia đánh bạc với Trâm A 03 lần với tổng số tiền 56.680.000đ, tiền hưởng lợi là

35.000.000đ đồng, trong đó cả 03 lần đánh bạc mỗi lần có số tiền trên 5.000.000 đồng. Do vậy, bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS (phạm tội 2 lần trở lên). Nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo Quyền mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Hồ Đăng Q, mức độ phạm tội hạn chế hơn, bị cáo chỉ 01 lần thực hiện hành vi đánh bạc nhưng cũng cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân các bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, sau khi phạm tội đã thể hiện sự ăn năn, hối cải. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, cả hai bị cáo đều phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Q phạm tội lần đầu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ Luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Đối với hành vi phạm tội của Hồ Thị S, Trần Nguyễn Trâm A; Hoàng Thị S; Dương Quốc H; Nguyễn C; Đinh Thị Đ đã được xử lý tại bản án số 24/2019/HSS ngày 22/5/2019.

Đối với người đàn ông nhập hàng tạp hóa cho Trâm A; người phụ nữ tên N; người phụ nữ thu mua phế liệu ghi; người phụ nữ tên X; Hồ Thị B; người phụ nữ tên Bé M; người đàn ông tên D, hiện vẫn chưa có căn cứ xác định được hành vi, nhân thân lai lịch của những người này vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục ra quyết định tách vụ án khi nào chứng minh được sẽ xử lý sau là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng về tội danh, về mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 24/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án huyện Krông Năng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Hồ Đăng Q phạm tội "Đánh bạc".

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam bị cáo, ngày 22/3/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS:

Xử phạt bị cáo Hồ Đăng Q 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo về cho UBND xã P, huyện K, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 24/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án huyện Krông Năng.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Công an huyện Krông Năng;*
- *THADS huyện Krông Năng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA, VPCQ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Trang